



Biên hòa, ngày 15 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết quả giám sát thực hiện kế hoạch Quý IV & cả năm 2025

I — THÀNH PHẦN BAN KIỂM SOÁT

- Ông : Trần Tô Từ — Trưởng Ban Kiểm Soát
- Ông : Nguyễn Mạnh Cường — Thành viên BKS
- Ông : Nguyễn Công Thủy — Thành viên BKS

II - TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Tô Từ	4	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Công Thủy	4	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Cường	4	4/4	100%	



III - THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÙ LAO	GHI CHÚ
1	Ông Trần Tô Từ	Trưởng Ban kiểm soát	48.000.000	
2	Ông Nguyễn Công Thủy	Ban kiểm soát	36.000.000	
3	Ông Nguyễn Mạnh Cường	Ban kiểm soát	36.000.000	

IV - NỘI DUNG KIỂM TRA — GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị Quyết của HĐQT

STT	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT	THỰC HIỆN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH			Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT
		Chưa làm	Đang làm	Đã làm	
I	Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2025			Đã thực hiện	
II	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1,2,3,4 năm 2025 và các nội dung khác.			Đã thực hiện	

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

- a) Thống nhất với báo cáo tài chính năm 2025 của Ban Điều Hành.
- b) Những nội dung chưa thống nhất với Báo cáo của Ban điều hành: Không có

3. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và BĐH theo luật pháp và điều lệ, quy chế của Công ty .

- a) HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện tốt, linh hoạt các hoạt động SXKD và tuân thủ nghiêm túc theo điều lệ công ty.
- b) Ban Điều Hành đã tuân thủ theo Điều lệ và theo luật định về việc ký kết các hợp đồng kinh tế có liên quan đến các đối tác là các cổ đông lớn của Công ty.
- c) Những ý kiến đóng góp và khuyến nghị của HĐQT và Ban kiểm soát đã được Ban điều hành tiếp thu và có giải trình thỏa đáng.
- d) Những ý kiến đóng góp và khuyến nghị của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Ban điều hành tiếp thu và có giải trình thỏa đáng.
- e) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có giao dịch

III — NHẬN ĐỊNH VÀ KIẾN NGHỊ

A – Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, ngành cơ khí và mạ kẽm ngày càng có thêm nhiều doanh nghiệp tham gia thị trường gây cho tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, Ban Điều hành đã có những nỗ lực cao để thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch Quý IV và cả năm 2025. Cụ thể qua các phân tích sau:

1- **Tăng trưởng:** Doanh thu vượt kế hoạch 29,35% - tăng 15.7% so năm trước.

2- **Hiệu quả:** Lợi nhuận ròng tuy đạt kế hoạch nhưng sụt giảm nhẹ so với năm trước, mặc dù vẫn duy trì ở mức cao:

- a. Tỷ suất Lợi nhuận trên Vốn CSH (ROE) giảm từ 15,42% xuống 14,81%.

- b. Tỷ suất Lợi nhuận trên Doanh thu (ROS) giảm từ 5,13% xuống 4,25%.
- c. Riêng Tỷ suất Lãi gộp / Doanh thu năm 2025 vẫn duy trì ở mức 16,2% cho thấy nỗ lực tiết kiệm trong quá trình sản xuất, thực hiện tốt các định mức tiêu hao nguyên vật liệu và lao động, mặc dù chi phí các yếu tố đầu vào đã tăng theo mức lạm phát chung của cả nước.

3- **Trạng thái tài chính:** lành mạnh.

- a) Nợ phải trả tuy có tăng 19,9% so năm trước, nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ Nợ/Vốn dưới mức cho phép rất xa (Nợ/Vốn không quá 2 lần)
- b) **Vốn hoạt động (Working Capital):** có số dương và tăng 1,2% - Khả năng thanh toán tốt, đảm bảo an toàn - tài sản ngắn hạn gấp 3,19 lần nợ phải trả ngắn hạn.

	2023	2024	2025	25/24 (%)
Doanh thu	335,512	357,654	413,918	115.7%
Lãi gộp	52,668	60,033	67,335	112.2%
Lợi nhuận ròng sau thuế	17,440	18,358	17,602	95.9%
Vốn Chủ Sở Hữu	117,435	119,087	118,851	99.8%
Nợ phải trả	30,131	37,240	44,639	119.9%
Tài sản ngắn hạn	122,241	133,930	142,461	106.4%
Vốn hoạt động (Working Capital)	92,110	96,690	97,822	101.2%
Lãi gộp / Doanh thu	15.70%	16.79%	16.27%	96.9%
Lợi nhuận ròng / Doanh thu (ROS)	5,10%	5,13%	4,25%	82.8%
Lợi nhuận ròng / Vốn CSH (ROE)	14,85%	15,42%	14,81%	96.1%
Nợ phải trả / Vốn CSH	0.26	0.31	0.38	120.1%
Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	4.06	3.60	3.19	88.7%

B — Đề nghị Ban Điều hành giữ vững thị trường xuất khẩu.



TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỜNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÀ KÈM CÔNG NGHỆ
VINGAL VINSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Trần Tô Tử

